

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRI TÔN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 20 /2021/HSST
Ngày: 24 -6-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRI TÔN-TỈNH AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Đào Nữ Ngọc Lan

Các hội thẩm nhân dân: Bà Châu Thanh Nguyên

Ông Mai Văn Tài

Những người tiến hành tố tụng tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Kim Liệu

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn tỉnh An Giang tham gia phiên
tòa:* Ông Lộ Văn Linh Linh – *Kiểm sát viên sơ cấp.*

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Tri Tôn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 15/2021/HSST, ngày 27 tháng 5 năm 2021, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS, ngày 08 tháng 6 năm 2021, đối với bị cáo:

Đào Thế V, sinh năm: 1999; tại Huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh A.

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Đạo phật

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 04/12;

Con ông: Đào Thanh Q, sinh năm: 1977 và bà Nguyễn Thị Cẩm H1, sinh năm 1980;

Gia đình có 02 (hai) anh, em, bị cáo là con thứ nhất;

Vợ, con: Chưa có;

Ngày 07-3-2018, Đào Thế V bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tri Tôn quyết định giao cho cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh An Giang quản lý người bị đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời gian làm thủ tục đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Ngày 03-5-2018, Đào Thế V bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tri Tôn quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng. Ngày 03-8-2018, Đào Thế V chấp hành xong.

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn, bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tri Tôn từ ngày 19-4-2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Ông Nguyễn Tân P, sinh năm: 1995;

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh A – Vắng mặt.

Người chứng kiến:

Bà Huỳnh Thị Kim H2, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Khóm 5, thị trấn T, huyện T, tỉnh A – Vắng mặt

Ông Trần Anh T1, sinh năm 1996;

Địa chỉ: Khóm 6, thị trấn T, huyện T, tỉnh A – Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 30 ngày 11-3-2021, tại khu vực khóm 2, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang. Đội cảnh sát hình sự, kinh tế, môi trường và ma túy – Công an huyện Tri Tôn phát hiện Đào Thế V đang đi bộ có nhiều biểu hiện nghi vấn nên mời về trụ sở Công an thị trấn Tri Tôn làm việc. Tại đây V đã lấy trong túi quần bên phải phía trước 01 túi nilon trong suốt màu trắng, được hàn kín, kích thước (01x03) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, để giao nộp. Qua làm việc, V khai mua 01 túi ma túy đá của Phát (chưa rõ nhân thân) với giá 100.000 đồng để về sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt giữ.

Ngày 14-4-2021 V bị khởi tố và ngày 19-4-2021 bắt tạm giam để điều tra.

Vật chứng thu giữ: 01 túi nilon trong suốt màu trắng được hàn kín, kích thước (01 x 03) cm bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng nghi là ma túy.

Ngày 12-3-2021, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tri Tôn đã ra quyết định trưng cầu giám định số 54 đối với số ma túy thu giữ của Đào Thế V.

Tại bản kết luận giám định số 58/KLGT –PC09(MT), ngày 18-3-2021 của phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang kết luận:

Mẫu gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng 0,1010 gram

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đào Thế V khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bị cáo Đào Thế V khai: Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ, bị cáo đã khai nhận: Mua của một người đàn ông tên Phát (chưa rõ nhân thân) vào khoảng 9 giờ để sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị kiểm tra, phát hiện bắt giữ. Bị cáo V còn khai: Từ giữa tháng 02-2021, V bắt đầu đến khu vực chợ Rau, thị trấn Tri Tôn, huyện Tri Tôn, mua ma túy của Phát khoảng từ 05 đến 06 lần, mỗi lần từ 100.000 - 200.000 đồng. Việc V biết Phát bán ma túy là do Linh (chưa rõ nhân thân) nhà ở khu vực cầu Cây Me giới thiệu.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn P khai: Ông làm nghề cắt nhà tiền chế, hàn tiện tại công trường khai thác đá Cô Tô thuộc thị trấn Cô Tô, huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang khoảng được 02 năm, thời gian làm việc từ lúc 7 giờ sáng về đến nhà khoảng 16 giờ chiều. Vào ngày 11-3-2021 lúc này ông không có ở nhà đang đi làm. Ông không biết ai tên V và cũng không bán ma túy cho V, từ trước đến nay ông không có sử dụng ma túy và cũng không mua bán ma túy.

Người chứng kiến bà Huỳnh Thị Kim H2 và Trần Anh T1 khai: Vào khoảng 10 giờ 30 phút bà có nhận được cuộc gọi của Công an thị trấn Tri Tôn, có mời bà đến Công an chứng kiến, khi bà đến có gặp một người thanh niên (sau đó mới biết tên Đào Thế V, sinh năm 1999) khoảng hai mươi tuổi, mặc áo màu đen, quần ngắn màu đen sọc đỏ, nam thanh niên lấy trong túi quần bên phải ra 01 túi nilon, trong suốt bên trong có chứa tinh thể màu trắng và là chất ma túy.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Đào Thế V đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định số 58/KLGT – PC09(MT), ngày 18-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKSTT ngày 26-5-2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn truy tố bị cáo Đào Thế V về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình đề nghị xử phạt bị cáo Đào Thế V từ 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị, tịch thu 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 58/KLGT-PC09(MT) ngày 18-3-2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Thái Công T2. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định, khối lượng

0,0673g. Xét đây là công cụ bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng, bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra huyện Tri Tôn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tri Tôn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi tố tụng và quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Đào Thế V đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra và cũng phù hợp với lời khai của những người chứng kiến, cũng như bản kết luận giám định số 58 ngày 18-3-2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang. Từ đó Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Đào Thế V đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép 0,1010 gram Methamphetamine với mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo Đào Thế V đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Xét về tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội một cách cố ý có ý thức rõ ràng khi thực hiện hành vi phạm tội, dù biết rằng ma túy là một tệ nạn xã hội bị nhà nước nghiêm cấm, mọi hành vi mua bán, tàng trữ, vận chuyển... trái phép chất ma túy đều là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có tiền thỏa mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo sẵn sàng thực hiện hành vi phạm tội bất chấp hậu quả xảy ra. Trước đó, vào ngày 03-5-2018, bị cáo từng bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tri Tôn quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn thời hạn 03 tháng. Ngày 03-8-2018, bị cáo chấp hành xong, tính đến ngày 11-3-2021 bị cáo phạm tội, tiền sự bị cáo đã được xóa án tích, nhưng có thể thấy được sự xem thường pháp luật của bị cáo. Hành vi phạm tội của bị cáo làm ảnh hưởng về nhiều mặt cho xã hội, ảnh hưởng đến sức khỏe con người. Đồng thời là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và các tội phạm nguy hiểm khác, nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo Đào Thế V là người trưởng thành, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bản thân bị cáo biết được hành vi sử dụng ma túy là tệ nạn Nhà nước nghiêm cấm, hành vi của bị cáo đã làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh xã hội. Tuy nhiên khi

lượng hình Hội đồng xét xử xem xét nhân thân bị cáo quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung: Nhận thấy bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh đang khó khăn về kinh tế nên không phạt bổ sung tiền đối với bị cáo.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo khai nhận bị cáo mua ma túy của Phát khoảng từ 05 đến 06 lần, ngoài lời khai của bị cáo không có chứng cứ gì để chứng minh, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở xử lý.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tấn P qua làm việc, ông P không thừa nhận có bán ma túy cho bị cáo V và ông không sử dụng ma túy và không có chứng cứ khác chứng minh và cũng không có căn cứ để xác định chính là người tên Phát như lời khai của bị cáo, do vậy không có cơ sở để xử lý.

Đối tượng tên Linh và Phát chưa rõ nhân thân. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp.

[5] Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra cơ quan đã tiến hành thu giữ: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 58/KLGT-PC09(MT) ngày 18-3-2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Thái Công T2. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định, khối lượng 0,0673g.

Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử lý như sau: 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 58/KLGT-PC09(MT) ngày 18-3-2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Thái Công T2. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định, khối lượng 0,0673g. Xét đây là công cụ bị cáo sử dụng trái phép chất ma túy nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Đào Thế V phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đào Thế V 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam 19-4-2021 (ngày mười chín, tháng tư năm hai ngàn không trăm hai mươi mốt).

Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình Sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tuyên bố tịch thu Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì màu trắng được niêm phong (Vụ số: 58/KLGT-PC09(MT) ngày 18-3-2021) có in dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tri Tôn, tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Đăng K và Thái Công T2. Bên trong còn lại mẫu vật sau khi giám định, khối lượng 0,0673g để tiêu hủy.

(Chi cục thi hành án dân sự huyện Tri Tôn quản lý vật chứng theo biên bản giao nhận ngày 27-5-2021 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tri Tôn).

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Đào Thế V phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao bản án hoặc được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tri Tôn (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang (1);
- Cơ quan THAHS, HTTP (2);
- Phòng hồ sơ (1);
- Chi cục THADS huyện Tri Tôn (1);
- Bộ phận THAHS Tòa án (1);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ,
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đào Nữ Ngọc Lan

